

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Số: 905 /2018/CV-KT

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu, KQKD trên
BCTC hợp nhất 2017 trước và sau kiểm toán.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018.

Kính gửi: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao Dịch Chứng khoán Tp.HCM.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín giải trình như sau:

I. Chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất trước và sau kiểm toán.

A. Tài sản

- a. Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước tăng 2,2 tỷ đồng do phân loại lại từ khoản tiền gửi tại TCTD khác cho phù hợp với bản chất.
- b. Phân loại khoản tiền gửi có kỳ hạn tại TCTD sang khoản cho vay TCTD 424 tỷ đồng cho phù hợp với bản chất.
- c. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng giảm 29 tỷ đồng (hoàn nhập dự phòng chung do điều chỉnh chuyển nhóm nợ một số khoản vay).
- d. Điều chỉnh tăng dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn tại công ty con 1,2 tỷ đồng.
- e. Các khoản phải thu giảm 230,4 tỷ đồng, nguyên nhân:
 - Cấn trừ khoản phải thu và khoản phải trả thuế thu nhập doanh nghiệp 203,1 tỷ;
 - Phân loại từ khoản tài sản có rủi ro tín dụng sang chi phí chờ phân bổ 4,8 tỷ đồng;
 - Phân loại từ khoản phải thu sang lãi phải thu cho phù hợp với bản chất nghiệp vụ 7,3 tỷ đồng;
 - Cấn trừ khoản phải thu và khoản phải trả của một số khách hàng tại công ty con 15,2 tỷ đồng.
- f. Các khoản lãi, phí phải thu tăng 7,2 tỷ đồng do thoái lãi dự thu và phân loại từ khoản phải thu sang lãi phải thu cho phù hợp với bản chất nghiệp vụ.
- g. Bổ sung tài sản thuế thu nhập hoãn lại 3,8 tỷ đồng.
- h. Tài sản cố định giảm 19,9 tỷ đồng, nguyên nhân:
 - Ghi nhận khoản chi phí chờ phân bổ vào kết quả kinh doanh năm 2017 cho đúng niên độ kế toán 24,7 tỷ đồng;
 - Phân loại từ khoản tài sản có rủi ro tín dụng sang chi phí chờ phân bổ cho phù hợp với bản chất nghiệp vụ 4,8 tỷ đồng.

Tổng các điều chỉnh trên làm Tổng tài sản trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất sau kiểm toán giảm 211,5 tỷ đồng.



hnr

B. Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu

- a. Phân loại từ khoản tiền vay các TCTD khác sang khoản tiền gửi của các TCTD khác 677,4 tỷ đồng.
- b. Các khoản phải trả và công nợ khác giảm 220,1 tỷ đồng, nguyên nhân:
 - Cấn trừ khoản phải thu và khoản phải trả thuế thu nhập doanh nghiệp 203,1 tỷ;
 - Khoản phải trả thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 1,8 tỷ đồng do lợi nhuận trước thuế giảm;
 - Cấn trừ khoản phải thu và khoản phải trả của một số khách hàng tại công ty con 15,2 tỷ đồng.
- c. Chênh lệch tỷ giá hối đoái giảm 0,2 tỷ đồng.
- d. Lợi nhuận chưa phân phối tăng 8,8 tỷ đồng.

Tổng các điều chỉnh trên làm Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất sau kiểm toán giảm 211,5 tỷ đồng.

II. Chênh lệch số liệu trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trước và sau kiểm toán.

- a. Thu nhập lãi thuần giảm 0,7 tỷ đồng do:
 - + Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự giảm 254,7 tỷ đồng do điều chỉnh khoản thoái thu lãi từ tài khoản chi phí sang tài khoản thu nhập cho mục đích lập Báo cáo tài chính.
 - + Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự giảm 254 tỷ đồng, nguyên nhân:
 - Điều chỉnh khoản thoái thu lãi từ tài khoản chi phí sang tài khoản thu nhập cho mục đích lập Báo cáo tài chính 254,7 tỷ đồng;
 - Ghi nhận khoản chi phí chờ phân bổ vào kết quả kinh doanh năm 2017 cho đúng niên độ 0,7 tỷ đồng.
- b. Thu thuần từ hoạt động dịch vụ và hoạt động khác giảm 1,3 tỷ đồng do điều chỉnh giao dịch nội bộ công ty con.
- c. Chi phí hoạt động tăng do ghi nhận bổ sung 24 tỷ đồng chi phí trang phục giao dịch của năm 2017.
- d. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 29,2 tỷ đồng, nguyên nhân:
 - Trích bổ sung dự phòng cụ thể cho vay khách hàng 6,8 tỷ đồng;
 - Hoàn nhập dự phòng chung cho vay khách hàng do chuyển nhóm nợ 16,3 tỷ đồng;
 - Hoàn nhập dự phòng cụ thể sau khi định giá lại tài sản đảm bảo 8,5 tỷ đồng;
 - Hoàn nhập dự phòng của một số khoản vay 11,2 tỷ đồng.
- e. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành giảm 1,7 tỷ đồng do lợi nhuận trước thuế giảm.
- f. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại giảm 3,9 tỷ đồng.

Tổng các điều chỉnh trên làm lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất sau kiểm toán tăng 8,8 tỷ đồng.

110390
ÂN HÀNG
G MÃI CỔ PH
SÀI GÒN
ƯƠNG TÍN
TP. HỒ CH

Trên đây là nội dung giải trình số liệu trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 (BCTC hợp nhất) trước và sau kiểm toán của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên.
- PKT, P.TT & Marketing "để thi hành".
- Ban TGĐ "để biết".
- HĐQT, BKS "để báo cáo".



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỨC THẠCH DIỄM

